

Số: 04/2021/QĐST-TBMT

Kiến An, ngày 23 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
(V/v tuyên bố một người bị mất tích)**

- Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Sơn Thị Nhân.

- Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Chính- Thư ký Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K tham gia phiên họp: Bà Lương Quỳnh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 22/2021/TLST-TBMT ngày 24 tháng 5 năm 2021 về việc yêu cầu tuyên bố một người bị mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 832/2021/QĐST-ST ngày 08 tháng 11 năm 2021 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Đào Vân A; ĐKHTT: Tổ 7, phường B, quận K. thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ 13, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng, vắng mặt;

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Đặng Ngọc T; ĐKHKT: Thôn H, xã V, huyện T, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú cuối cùng: Tổ 13, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Chị Đào Vân A và anh Đặng Ngọc T có đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tại UBND xã V, huyện T, tỉnh Thái Bình ngày 21/3/2015 (Giấy chứng nhận kết hôn số 15/2015, quyển số 01/2011). Năm 2015 chị Đào Vân A sinh con là Đặng Quang L, sinh ngày 28/11/2015, quá trình chung sống vợ chồng chị Đào Vân A và anh Đặng Ngọc T nảy sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân bất đồng quan điểm sống, đến tháng 11/2017 anh Đặng Ngọc T bỏ nhà đi đến nay không có tin tức gì, anh Đặng Ngọc T đi đâu, làm gì chị Đào Vân A không biết.

Ngày 05/5/2021, chị Đào Vân A có đơn yêu cầu đề nghị Tòa án nhân dân quận Kiến An tuyên bố anh Đặng Ngọc T bị mất tích.

Về tài sản chung: Chị Đào Vân A không yêu cầu Tòa án áp dụng quản lý tài sản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận K nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về thẩm quyền: Đây là việc dân sự về yêu cầu tuyên bố một người mất tích, nơi cư trú cuối cùng của anh Đặng Ngọc T tại quận K, Hải Phòng, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng theo quy định tại khoản 3 Điều 27; khoản 2 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ việc:

Chị Đào Vân A và anh Đặng Ngọc T có đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tại UBND xã V, huyện T, tỉnh Thái Bình ngày 21/3/2015 (Giấy chứng nhận kết hôn số 15/2015, quyển số 01/2011), là hôn nhân hợp pháp. Sau thời gian chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, đến tháng 11/2017, anh Đặng Ngọc T bỏ nhà đi biệt tích không có tin tức. Chị Đào Vân A yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Đặng Ngọc T mất tích từ tháng 11 năm 2017.

Ngày 01/6/2021, Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng ban hành Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số 358/2021/QĐ-TA đối với anh Đặng Ngọc T, chị Đào Vân A đã thực hiện đầy đủ các biện pháp đăng báo và đăng tin trên các phương tiện thông tin theo quy định của pháp luật

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ thể hiện anh Đặng Ngọc T sinh sống tại Tổ 13, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng từ năm 2015, do mâu thuẫn vợ chồng anh Đặng Ngọc T bỏ nhà đi và không có mặt tại địa phương từ tháng 11/2017 đến nay không có tin tức gì, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc anh Đặng Ngọc T ở đâu, làm gì, còn sống hay đã chết. Chị Đào Vân A yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Đặng Ngọc T mất tích, yêu cầu này của chị Đào Vân A là phù hợp, cần chấp nhận.

Về tài sản chung: Chị Đào Vân A không yêu cầu Tòa án áp dụng quản lý tài sản.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên - Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ việc:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, người tham gia phiên họp đã tuân thủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết việc dân sự kể từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên họp.

- Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị Đào Vân A, tuyên bố anh Đặng Ngọc T bị mất tích.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên chấp nhận.

[3] Về lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Đào Vân A phải chịu lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27, khoản 2 Điều 35, Điều 39, Điều 361, 371, 372, 389 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Đào Vân A.

Tuyên bố anh Đặng Ngọc T, sinh năm 1976; nơi cư trú cuối cùng: Tổ G, phường P, quận K, thành phố Hải Phòng bị mất tích.

Về tài sản chung: Chị Đào Vân A không yêu cầu Tòa án áp dụng quản lý tài sản.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Đào Vân A phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015316 ngày 24/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng; Chị Đào Vân A đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên;
- VKSND quận K;
- VKSND TP Hải Phòng;
- TANDTP Hải Phòng;
- THHADS quận K;
- UBND phường B, quận K;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Sơn Thị Nhân

